

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06 /2020/HNGĐ-ST.

Ngày: 16 - 6 - 2020.

V/v : Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồ.

2. Bà Nguyễn Thị Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2020/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 3 năm 2019 về “*Tranh chấp ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXX-ST ngày 21 tháng 5 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/QĐST-HNGĐ ngày 05/6/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Hoàng Thị H1.

Địa chỉ: Khu Q1, thị trấn Q2, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: anh Đinh Như T1.

Địa chỉ: Khu Q1, thị trấn Q2, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 03/3/2020 và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Hoàng Thị H1 trình bày: chị và anh Đinh Như T1 kết hôn tự nguyện ngày 19/9/2018, tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Trung, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Trước khi kết hôn chưa ai có vợ, có chồng. Hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai bị lừa dối ép buộc. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống và đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 1 xã Quảng Trung (nay là

khu Q1, thị trấn Q2), huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống, anh chị sống hạnh phúc đến tháng 11 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, anh T1 hay ghen, thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã. Chị và anh Đinh Như T1 đã ly thân từ tháng 01 năm 2020 đến nay.

Về con chung: anh, chị có 01 con chung là cháu Đinh Thị Tường V1, sinh ngày 27/7/2018. Cháu V1 có đăng lý hộ khẩu thường trú tại Thôn 1, xã Quảng Trung (nay là khu Q1, thị trấn Q2) huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Hiện nay cháu V1 đang ở với mẹ. Nay ly hôn, chị H1 sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị và anh Đinh Như T1 không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị Hoàng Thị H1 đồng ý chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Ngày 21/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Hải Hà đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn Q2, huyện Hải Hà. Qua xác minh, đại diện chính quyền địa phương cho biết: Chị Hoàng Thị H1 và anh Đinh Như T1 đăng ký kết hôn ngày 19/9/2018 tại UBND xã Quảng Trung, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Chị H1 và anh T1 chung sống với nhau đến tháng 11 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh, chị đã nhiều lần hòa giải với nhau nhưng không đạt kết quả. Anh T1, chị H1 đã ly thân từ tháng 01 năm 2020 đến nay. Về con chung: Chị Hoàng Thị H1 và anh Đinh Như T1 có 01 con chung là cháu Đinh Thị Tường V1, sinh ngày 27/7/2018. Cháu V1 có đăng lý hộ khẩu thường trú tại Thôn 1, xã Quảng Trung (nay là khu Q1, thị trấn Q2) huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Hiện nay cháu V1 đang ở với mẹ. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị H1 và anh Đinh Như T1 không có tài sản chung, không có nợ chung.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa đối với anh Đinh Như T1. Nhưng anh T1 vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do chính đáng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong toàn bộ quá trình tiến hành tố tụng tại tòa án mà không có lý do chính đáng. Về nội dung, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đề nghị: Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H1 đối với anh T1. Về con chung: Giao con chung là cháu Đinh Thị Tường V1 cho chị H1 tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu V1 đủ 18 tuổi. Anh T1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: chị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh T1 vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và không có yêu cầu gì, nên không xét. Chị H1 phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Hoàng Thị H1 và anh Đinh Như T1 đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 1 xã Quảng Trung (nay là khu Q1, thị trấn Q2), huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh nên căn cứ theo điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Về quá trình tiến hành tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa đối với anh Đinh Như T1. Nhưng anh T1 vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do chính đáng. Việc Tòa án không tiến hành hòa giải được và xét xử vắng mặt anh T1; Chị H1 có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị H1 và anh Đinh Như T1 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng Trung, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh ngày 19/9/2018. Hôn nhân của anh, chị là hôn nhân hợp pháp.

[4] Về tình cảm: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị H1, anh T1 phát sinh do không hợp tính tình, quan điểm sống. Vợ, chồng sống mỗi người một nơi và ly thân từ tháng 01

năm 2020 đến nay. Việc anh T1 vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng tại Tòa án cho thấy anh T1 cũng không có ý thức xây dựng gia đình, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa anh, chị là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H1 đối với anh T1 là phù hợp với thực trạng quan hệ hôn nhân của anh chị, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: anh T1, chị H1 có 01 con chung là cháu Đinh Thị Tường V1, sinh ngày 27/7/2018. Hiện nay cháu V1 đang ở cùng mẹ là chị Hoàng Thị H1. Xét thực tế, cháu V1 đang do chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Thấy rằng việc giao cháu V1 cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 1, 3 Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh T1 không phải cấp dưỡng con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở, có quyền thay đổi nuôi con nếu chị H1 không nuôi dưỡng được con chung.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị H1 và anh Đinh Như T1 không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T1 vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và không có yêu cầu gì, nên Tòa án không xem xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Nguyên đơn chị Hoàng Thị H1 phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 và khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chị Hoàng Thị H1 được ly hôn anh Đinh Như T1.

2. Về con chung: Giao cháu Đinh Thị Tường V1, sinh ngày 27/7/2018 cho chị Hoàng Thị H1 nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2018/0006824 ngày 03 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Chị Hoàng Thị H1 đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- Lưu VP; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương Lan